TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày: 23/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Xuân Cầm.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nhân Phái và ông Huỳnh Văn Vy.
***Thư ký phiên toà*:** Ông Đoàn Văn Thái, Thư ký Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Đức Nhã, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Bùi C; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 10 tháng 03 năm 1986; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi D (đã chết) và bà Lại Thị H (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại nhà của bị cáo Bùi C ở thôn L, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thên Huế, Công an huyện P đã phát hiện, bắt quả tang Bùi C đang sử dụng trái phép ma túy và đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo.

Kết quả thu giữ tại hiện trường 01 (một) viên nén màu đỏ (đã bị cháy xém) và 01 (một) bình nhựa đã qua sử dụng kèm 01 (một) ống tre dùng để sử dụng ma túy. Thu giữ thêm 05 (năm) viên nén màu đỏ, hình trụ, trên bề mặt có chữ "WY" và 01 (một) viên nén màu xanh, hình trụ, trên bề mặt có chữ "WY" bị cáo cất giấu tại bàn

ăn trong phòng bếp; thu giữ 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu ITEL; số imei 355149117621942 và 355149117621959 của bị cáo.

Quá trình điều tra Bùi C khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào sáng ngày 15/6/2022, Bùi C đi bộ từ nhà của mình đến khu vực sau lưng quán cà phê Gió Chiều ở Thôn L, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, gặp một người thanh niên tên "C" (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy về sử dụng thì C đồng ý bán cho Cãm 07 (bảy) viên ma túy. Sau đó, Cãm đi về nhà của mình tại Thôn L, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, đem số ma túy vừa mua được cất giấu tại phòng bếp. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, C đem ma túy ra sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phát hiện, bắt quả tang. Về nguồn tiền mua ma túy C khai do lao động mà có.

Tại Kết luận giám định số: 346/KL-KTHS ngày 19/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận đối với các viên nén thu giữ của bị cáo Bùi C xác định: 06 (sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng là 0,5931 gam, là ma túy loại Methamphetamine; viên nén có dạng hình trụ tròn màu xanh gửi giám định có khối lượng là 0,0971 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy bị cáo Bùi C đang tàng trữ là 0,6902gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSPL ngày 07 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Bùi C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0,4931 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định cùng với các vật liệu bao gói, niêm phong và 01 (một) bình nhựa đã qua sử dụng kèm 01 (một) ống tre; trả lại điện thoại di động đã thu giữ cho bị cáo Bùi C.

Về án phí, buộc bị cáo Bùi C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Bùi C: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Bùi C thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định: Sáng ngày 15 tháng 6 năm 2022, bị cáo Bùi C mua ma túy của một đối tượng tên "C" ở phía sau quán Gió Chiều thuộc thôn L, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm mục đích về để bản thân sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang sử dụng ma túy tại nhà ở Thôn L, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị Công an huyện P bắt quả tang, thu giữ khối lượng ma túy bị cáo đang tàng trữ là 0,6902 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

...

c) ... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Bùi C với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất hành vi, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, hoàn cảnh khó khăn, hiện đang bị tạm giam, bị cáo tàng trữ ma túy chỉ để bản thân sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,4931g ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán nên cần tịch thu tiêu hủy cùng với các vật dụng bao gói, niêm phong; đối với bình nhựa đã qua sử dụng kèm 01 (một) ống tre là dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động màu đen hiệu ITEL; số imei 355149117621942 và 355149117621959. Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo. Tuy nhiên không có căn cứ xác định bị cáo sử dụng điện thoại này để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với đối tượng "C" đã bán ma túy cho bị cáo C, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở xem xét xử lý. Đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện P tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xem xét xử lý sau.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 15/6/2022).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu, tiêu hủy đối với: 0,4931gam ma túy, loại Methamphetamine cùng với các vật dụng bao gói, niêm phong và 01 bình nhựa kèm 01 (một) ống tre.

Trả lại cho bị cáo Bùi C 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu ITEL; số imei 355149117621942 và 355149117621959.

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện P quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 01/BBVC-CCTHADS ngày 11 tháng 10 năm 2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử buộc bị cáo Bùi C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- THADS huyện P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đinh Xuân Cầm